

## QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY TRÌNH QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VÀ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ.

### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

*Căn cứ Luật Quản lý thuế, các Luật thuế, Pháp lệnh thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/2/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/2/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 1390/QĐ-TCT của Thủ tướng Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin; Vụ trưởng – Vụ Kế khai và kế toán thuế thuộc Tổng cục Thuế,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình Quản lý Đăng ký sử dụng và Khai thuế điện tử.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quy trình Quản lý đăng ký và nộp hồ sơ khai thuế qua mạng Internet của người nộp thuế ban hành kèm theo Quyết định số 884/QĐ-TCT ngày 31/7/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các Vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

## TỔNG CỤC TRƯỞNG

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Lưu VT, CNTT, CC (3)

Bùi Văn Nam

## QUY TRÌNH

### QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VÀ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3645 /QĐ-TCT ngày 13 /10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

## Phần I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### I. MỤC ĐÍCH

Quy trình Quản lý Đăng ký sử dụng và Khai thuế điện tử nhằm đảm bảo theo dõi, quản lý người nộp thuế thực hiện các thủ tục hành chính về Đăng ký khai thuế điện tử và thủ tục hành chính về Khai thuế điện tử đúng quy định và đảm bảo công chức thuế, cơ quan thuế thực thi đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

#### II. PHẠM VI

1. Quy trình này áp dụng đối với:

- Tổng cục Thuế;
- Cục Thuế, Chi cục Thuế đã triển khai hệ thống khai thuế điện tử.

2. Quy trình này nhằm thực hiện một số quy định tại Quy trình Quản lý khai thuế, nộp thuế và kế toán thuế để thực hiện các công việc sau:

- Đăng ký khai thuế điện tử.
- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ khai thuế điện tử.

### **III. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

#### **1. Các chữ viết tắt trong quy trình**

- NNT: Người nộp thuế.
- CQT: Cơ quan Thuế.
- Bộ phận KK&KTT: Phòng Kế khai và Kế toán thuế tại Cục Thuế; Đội Kế khai - kế toán thuế và Tin học tại Chi cục Thuế.
- Bộ phận Hỗ trợ NNT: Phòng Tuyên truyền Hỗ trợ Người nộp thuế tại Cục Thuế; Đội Tuyên truyền Hỗ trợ Người nộp thuế tại Chi cục Thuế.
- Bộ phận Kiểm tra: Phòng Kiểm tra thuế tại Cục Thuế; Đội Kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế.
- Bộ phận Tin học: Phòng Tin học tại Cục Thuế; bộ phận Tin học thuộc Đội Kế khai - kế toán thuế và Tin học tại Chi cục Thuế.

#### **2. Giải thích từ ngữ:**

- “Ngày” nêu tại quy trình được hiểu là ngày làm việc.
- *Tài khoản giao dịch thuế điện tử* là tài khoản đăng nhập vào cổng thông tin điện tử của ngành thuế để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.
- *Dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế* (sau đây gọi là dịch vụ T-VAN): là dịch vụ truyền, nhận, lưu trữ, phục hồi thông điệp dữ liệu điện tử về thuế giữa người nộp thuế và cơ quan thuế để thực hiện đăng ký thuế điện tử và khai thuế điện tử.
- *Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN*: Là tổ chức được cơ quan thuế cấp Giấy công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN.
- <http://kekhaithue.gdt.gov.vn>: Cổng thông tin điện tử của Cơ quan Thuế thực hiện khai thuế điện tử
- *Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế*: là điểm truy cập tập trung và cung cấp các dịch vụ của cơ quan thuế trên nền tảng Web.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG QUY TRÌNH**

#### **I. TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐĂNG KÝ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ (NNT)**

##### **1. Đăng ký khai thuế điện tử**

1.1. Tiếp nhận đăng ký khai thuế điện tử: Hệ thống khai thuế điện tử tiếp nhận các hình thức đăng ký khai thuế điện tử gồm:

- (1) Đăng ký tại trụ sở Cơ quan Thuế.
- (2) Đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế.
- (3) Đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để đăng ký khai thuế điện tử qua tổ chức T-VAN.
- (4) Đăng ký qua tổ chức T-VAN.

Các bước quy trình thực hiện cụ thể như sau:

##### **a) Trường hợp NNT đăng ký tại trụ sở Cơ quan Thuế (1)**

- Bộ phận Hỗ trợ NNT tiếp nhận hồ sơ gồm: Tờ khai đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử (theo mẫu số 01/ĐK-KĐT ban hành kèm theo Thông tư 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính) và bản sao chứng thực chứng thư số do tổ chức cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng cấp cho NNT; đồng thời thực hiện:

+ Kiểm tra tính đầy đủ, đúng thủ tục của hồ sơ.

+ Hướng dẫn, cung cấp mẫu biểu cho NNT để bổ sung, điều chỉnh hồ sơ đăng ký nếu hồ sơ chưa đảm bảo đầy đủ, đúng thủ tục quy định.

+ Nhập thông tin ghi hồ sơ nhận vào ứng dụng Quản lý hồ sơ và in phiếu hẹn trả kết quả cho NNT trong thời hạn tối đa là 03 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ của NNT.

Sau đó Bộ phận Hỗ trợ NNT chuyển hồ sơ đến Bộ phận KK&KTT ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo.

- Bộ phận KK&KTT kiểm tra thông tin khai trên hồ sơ, nhập thông tin đăng ký khai thuế điện tử của NNT vào hệ thống quản lý của Cơ quan Thuế ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo.

*b) Trường hợp NNT đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế (2); trường hợp NNT đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để đăng ký khai thuế điện tử qua tổ chức T-VAN (3) và trường hợp NNT đăng ký qua tổ chức T-VAN (4)*

Ngay sau khi NNT điền đầy đủ các thông tin về đăng ký khai thuế điện tử, hệ thống sẽ tự động cập nhật thông tin đăng ký vào hệ thống quản lý của Cơ quan Thuế và tự động kiểm tra tình trạng mã số thuế, chữ ký số, Cơ quan Thuế quản lý NNT; Nếu đủ điều kiện, hệ thống tự động cấp và kích hoạt tài khoản khai thuế điện tử của NNT. Trường hợp không đủ điều kiện, hệ thống tự động kết xuất Thông báo (theo mẫu 01/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) và gửi thư điện tử đến NNT.

## 1.2. Trả kết quả cho NNT

*a) Trường hợp NNT đăng ký tại trụ sở Cơ quan Thuế (1)*

- Bộ phận KK&KTT lập Thông báo về việc sử dụng hình thức khai thuế điện tử trong thời hạn chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử của NNT.

- Bộ phận KK&KTT chuyển Thông báo trên tới bộ phận tiếp nhận hồ sơ để gửi trả NNT.

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ gửi trả thông báo cho NNT và ghi thông tin hồ sơ gửi vào ứng dụng quản lý hồ sơ.

- Đồng thời, hệ thống tự động kết xuất Thông báo (theo mẫu số 02/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) và gửi thư điện tử đến NNT thông báo về việc cấp tài khoản sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử với đầy đủ các chức năng gửi hồ sơ khai thuế, tra cứu tờ khai, chuyển đổi dịch vụ,...

*b) Trường hợp NNT đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế (2):* Hệ thống tự động kết xuất Thông báo (theo mẫu 02/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) và gửi thư điện tử đến NNT thông báo về việc cấp tài khoản sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử với đầy đủ các chức năng gửi hồ sơ khai thuế, tra cứu tờ khai, thay đổi thông tin,...

*c) Trường hợp NNT đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> để đăng ký khai thuế điện tử thông qua tổ chức T-VAN (3) và trường hợp NNT đăng ký qua tổ chức T-VAN (4):* Hệ thống tự động kết xuất Thông báo (theo mẫu 03/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) và gửi thư điện tử đến NNT thông báo về việc cấp tài khoản sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử, chỉ gồm các tra cứu tờ khai, thay đổi thông tin,... (trừ chức năng gửi hồ sơ khai thuế).

Hệ thống tự động kết xuất báo cáo danh sách NNT đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử. Định kỳ, bộ phận KK&KTT kiểm tra theo dõi danh sách trên, báo cáo lãnh đạo bộ phận để tổ chức công tác hỗ trợ NNT kịp thời.

## 2. Thay đổi thông tin đăng ký

### 2.1. Trường hợp NNT khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế

Hệ thống khai thuế điện tử tự động cập nhật các thông tin thay đổi đăng ký về khai thuế điện tử thông qua việc NNT khai báo tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> bằng tài khoản khai thuế điện tử của NNT bao gồm các thông tin về chứng thư số, địa chỉ thư điện tử, điện thoại, người liên hệ.

Hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất Thông báo xác nhận các thông tin khai báo khai thuế điện tử của NNT (mẫu số 04/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) tới địa chỉ thư điện tử của NNT và trong tài khoản khai thuế điện tử của NNT ngay tại thời điểm NNT cập nhật thông tin.

### 2.2. Trường hợp NNT khai thuế điện tử qua tổ chức T-VAN

Hệ thống khai thuế điện tử tự động tiếp nhận Tờ khai thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN của NNT (mẫu số 02/ĐK-T-VAN ban hành kèm theo Thông tư 180/TT-BTC ngày 10/11/2010) và tự động kết xuất Thông báo xác nhận các thông tin khai báo khai thuế điện tử của NNT qua tổ chức T-VAN (mẫu số 04/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) gửi Thông báo đến T-VAN ngay sau khi hệ thống nhận tờ khai đăng ký của NNT.

## 3. Chuyển đổi khai thuế điện tử

3.1. Đối với trường hợp NNT đăng ký chuyển đổi từ cách thức khai điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế sang cách thức khai điện tử thông qua tổ chức T-VAN

a) Trường hợp NNT đăng ký chuyển đổi tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn>: Hệ thống tự động cập nhật yêu cầu chuyển đổi khai thuế điện tử thông qua việc NNT khai báo, đồng thời tự động kết xuất Thông báo xác nhận chuyển đổi khai thuế điện tử (mẫu số 05/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) tới địa chỉ thư điện tử của NNT, tổ chức T-VAN và tài khoản khai thuế điện tử của NNT ngay tại thời điểm NNT cập nhật thông tin.

b) Trường hợp NNT đăng ký chuyển đổi thông qua cổng thông tin điện tử của tổ chức T-VAN: Hệ thống tự động cập nhật Tờ khai đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN (theo mẫu số 01/ĐK-T-VAN ban hành kèm theo Thông tư 180/TT-BTC ngày 10/11/2010) do tổ chức T-VAN gửi tới hệ thống. Đồng thời, hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất Thông báo xác nhận chuyển đổi khai thuế điện tử (mẫu số 05/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) cũng như gửi tới thư điện tử của NNT, tổ chức T-VAN và trong tài khoản khai thuế của NNT ngay tại thời điểm tổ chức T-VAN cập nhật thông tin.

Đồng thời, hệ thống tự động cập nhật chức năng đối với tài khoản khai thuế điện tử của NNT, cụ thể là khoá chức năng gửi tờ khai trực tuyến đến Cơ quan Thuế đối với tài khoản này.

3.2. Đối với trường hợp NNT đăng ký chuyển đổi từ cách thức khai điện tử thông qua tổ chức T-VAN sang cách thức khai điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế

NNT thực hiện thủ tục ngừng dịch vụ T-VAN theo qui định tại Điều 33 Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính.

Hệ thống tự động cập nhật yêu cầu chuyển đổi khai thuế điện tử thông qua việc NNT khai báo tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> và tự động kết xuất Thông báo xác nhận chuyển đổi khai thuế điện tử (mẫu số 06/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) tới địa chỉ thư điện tử của NNT và trong tài khoản khai thuế điện tử của NNT ngay tại thời điểm NNT cập nhật thông tin.

Đồng thời, hệ thống tự động cập nhật chức năng đối với tài khoản khai thuế điện tử của NNT, cụ thể là thêm chức năng gửi tờ khai trực tuyến đến Cơ quan Thuế đối với tài khoản này và không nhận hồ sơ khai thuế của NNT do T-VAN gửi đến.

3.3. Đối với trường hợp NNT đăng ký chuyển đổi từ khai thuế điện tử thông qua tổ chức T-VAN này sang khai thuế điện tử thông qua tổ chức T-VAN khác

NNT thực hiện thủ tục ngừng dịch vụ T-VAN theo qui định tại Điều 33 Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính.

**NNT đăng ký chuyển đổi thông qua tổ chức T-VAN mới:** Hệ thống tự động cập nhật Tờ khai đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN (theo mẫu số 01/ĐK-T-VAN ban hành kèm theo Thông tư 180/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính) do tổ chức T-VAN mới gửi tới hệ thống. Đồng thời, hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất Thông báo xác nhận chuyển đổi tổ chức T-VAN của NNT (mẫu số 07/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) và gửi tới tổ chức T-VAN và tài khoản khai thuế của NNT ngay tại thời điểm tổ chức T-VAN mới cập nhật thông tin.

Đồng thời, hệ thống tự động cập nhật đảm bảo chỉ nhận hồ sơ khai thuế của NNT do T-VAN mới chuyển đến, không nhận hồ sơ khai thuế của NNT từ T-VAN cũ.

#### **4. Xác nhận ngừng sử dụng hình thức khai thuế điện tử**

NNT thực hiện đăng ký ngừng sử dụng hình thức khai thuế điện tử theo mẫu số 02/ĐK-KĐT ban hành kèm theo Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính.

Hệ thống khai thuế điện tử tự động cập nhật đăng ký ngừng nộp hồ sơ khai thuế điện tử thông qua việc khai báo tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn> trên tài khoản khai thuế điện tử của NNT, bao gồm thông tin về ngày kết thúc sử dụng dịch vụ, loại tờ khai thuế điện tử phải nộp và lý do ngừng nộp hồ sơ khai thuế điện tử.

Hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất và gửi Thông báo xác nhận ngừng sử dụng hình thức khai thuế điện tử của NNT (mẫu số 08/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) qua địa chỉ thư điện tử của NNT, tổ chức T-VAN nếu NNT đăng ký qua tổ chức T-VAN và trong tài khoản khai thuế điện tử của NNT. Đồng thời, hệ thống tự động cập nhật chức năng tài khoản của NNT, chỉ gồm có chức năng tra cứu tờ khai đã nộp và chức năng đăng ký sử dụng lại.

Hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất báo cáo về các trường hợp đăng ký ngừng sử dụng dịch vụ Khai thuế điện tử. Bộ phận KK&KTT có trách nhiệm theo dõi báo cáo về các trường hợp ngừng sử dụng dịch vụ.

#### **5. Cấp đăng ký sử dụng lại hình thức khai thuế điện tử**

Quy trình đăng ký sử dụng lại hình thức khai thuế điện tử của NNT thực hiện tương tự như quy trình đăng ký sử dụng lần đầu.

## **II. TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

## **1. Tại hệ thống khai thuế điện tử cấp Tổng cục Thuế**

### **1.1. Tiếp nhận đăng ký khai thuế điện tử**

#### **a) Đối với trường hợp NNT khai thuế điện tử trực tiếp tại cổng thông tin của Cơ quan Thuế**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử của NNT và tự động xác minh tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, bao gồm:

- Kiểm tra việc đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử: đối chiếu mã số thuế, danh mục tờ khai thuế, địa chỉ thư điện tử với tài khoản khai thuế điện tử của NNT.

- Kiểm tra chữ ký số của NNT: Việc kiểm tra được thực hiện ngay tại thời điểm NNT nộp hồ sơ khai thuế điện tử và bao gồm các nội dung:

+ Kiểm tra nhà cung cấp: Nhà cung cấp chứng thư số phải nằm trong danh sách các nhà cung cấp được Bộ Thông tin truyền thông cấp phép.

+ Kiểm tra mã số thuế: Chứng thư dùng để khai thuế điện tử của NNT phải được cấp cho chính NNT đó.

+ Kiểm tra hạn của chứng thư: Chứng thư của NNT phải còn hạn sử dụng.

+ Kiểm tra danh sách chứng thư không hợp lệ của nhà cung cấp: Chứng thư của NNT không được phép nằm trong danh sách chứng thư không hợp lệ do nhà cung cấp thông báo.

#### **b) Đối với NNT khai thuế điện tử qua tổ chức T-VAN**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử của NNT qua tổ chức T-VAN và tự động xác minh tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, bao gồm:

- Kiểm tra việc đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN: đối chiếu mã số thuế, danh mục tờ khai thuế, địa chỉ thư điện tử, chứng thư số của tổ chức T-VAN trên hệ thống.

- Kiểm tra chữ ký số của NNT và tổ chức T-VAN: đối chiếu chữ ký số trên hồ sơ khai thuế với chứng thư số do tổ chức chứng thực chữ ký số công cộng cấp.

Việc kiểm tra được thực hiện ngay tại thời điểm tổ chức T-VAN gửi hồ sơ khai thuế điện tử cho CQT.

### **1.2. Gửi thông tin xác nhận tiếp nhận hồ sơ khai thuế**

#### **a) Đối với trường hợp NNT khai thuế điện tử trực tiếp tại cổng thông tin của Cơ quan Thuế**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động thực hiện kết xuất Thông báo xác nhận nộp hồ sơ khai thuế điện tử (mẫu số 09/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này) nếu hồ sơ đã được kiểm tra là hợp pháp, hợp lệ và gửi cho NNT thông qua địa chỉ thư điện tử NNT và trong tài khoản khai thuế điện tử của NNT ngay tại thời điểm NNT nộp hồ sơ khai thuế điện tử.

#### **b) Đối với NNT khai thuế điện tử qua tổ chức T-VAN**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động thực hiện kết xuất Thông báo xác nhận nộp hồ sơ khai thuế điện tử (mẫu số 09/TB-KĐT ban hành kèm theo quyết định này) nếu hồ sơ đã được kiểm tra là hợp pháp, hợp lệ và gửi cho tổ chức T-VAN ngay tại thời điểm tổ chức T-VAN gửi hồ sơ cho Cơ quan Thuế.

### **1.3. Lưu tệp hồ sơ khai thuế gốc**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động thực hiện việc lưu trữ đầy đủ, nguyên trạng dữ liệu hồ sơ khai thuế gốc tại cơ sở dữ liệu khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

### **1.4. Gửi dữ liệu kê khai tới các Cục Thuế/Chi cục Thuế**

Hệ thống khai thuế điện tử tự động chuyển dữ liệu tờ khai của NNT tới các hệ thống thông tin quản lý thuế của Cục Thuế/Chi cục Thuế nơi chịu trách nhiệm xử lý hồ sơ khai thuế của NNT đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, thời gian chậm nhất là trước 8 giờ sáng của ngày làm việc tiếp theo.

## **2. Tại hệ thống ứng dụng cấp Cục Thuế/Chi cục Thuế**

### **2.1. Nhận dữ liệu kê khai vào hệ thống thông tin quản lý thuế**

Hệ thống thông tin quản lý thuế tại Cục Thuế/Chi cục Thuế tự động kiểm tra, nhận dữ liệu kê khai thuế được chuyển từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế để đưa vào hệ thống quản lý thuế đầy đủ, nguyên trạng như hồ sơ gốc lưu tại cơ sở dữ liệu khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

### **2.2. Xử lý hồ sơ khai thuế**

Hệ thống quản lý thuế cấp Cục Thuế/Chi cục Thuế tự động kiểm tra lại các thông tin kê khai trên hồ sơ khai thuế nộp điện tử của NNT (bao gồm kiểm tra thông tin đăng ký thuế, kiểm tra lỗi số học...) tương tự như các tờ khai thuế được đưa vào hệ thống thông qua quét mã vạch hai chiều hoặc nhập trực tiếp vào ứng dụng quản lý thuế và tự động thực hiện hạch toán nghĩa vụ thuế kê khai của NNT vào hệ thống sổ thuế trên phần mềm ứng dụng Quản lý thuế của Cơ quan Thuế.

Việc xử lý các tờ khai thuế điện tử có lỗi số học, kiểm tra hồ sơ khai thuế, đơn đốc kê khai và xử lý vi phạm trong việc nộp hồ sơ khai thuế, kê khai thuế được thực hiện theo đúng các quy trình quản lý thuế hiện hành và tương tự như các hồ sơ khai thuế được nộp bằng giấy hiện nay.

### 2.3. Xử lý hồ sơ khai thuế không được nhận tự động vào các hệ thống quản lý thuế liên quan

Bộ phận KK&KTT chịu trách nhiệm xử lý hồ sơ khai thuế thực hiện in phục hồi để nhập vào các ứng dụng quản lý thuế (QLT) và các ứng dụng tương ứng đối với các hồ sơ khai thuế không nhận tự động vào các hệ thống quản lý thuế liên quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.

Bộ phận Ấn chỉ chịu trách nhiệm xử lý các báo cáo về hoá đơn, in phục hồi để nhập vào ứng dụng Quản lý Ấn chỉ (QLAC) đối với các báo cáo về hoá đơn không nhận tự động vào các hệ thống quản lý thuế liên quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.

## 3. Tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử đối với trường hợp NNT chuyển đổi Cơ quan Thuế quản lý

- Trường hợp Cơ quan Thuế tại nơi chuyển đến đã triển khai hệ thống khai thuế điện tử: Ngay sau khi thủ tục chuyển đổi Cơ quan Thuế quản lý NNT được cập nhật trên hệ thống quản lý thuế, hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất thông báo về việc NNT đã thực hiện chuyển đổi Cơ quan Thuế quản lý và gửi thư điện tử đến NNT đề nghị xác nhận. Trường hợp NNT xác nhận đúng, hệ thống tự động nhận hồ sơ khai thuế vào cơ sở dữ liệu và thực hiện theo quy trình thông thường.

- Trường hợp Cơ quan Thuế tại nơi chuyển đến chưa triển khai hệ thống khai thuế điện tử: Ngay sau khi thủ tục chuyển đổi Cơ quan Thuế quản lý NNT được cập nhật trên hệ thống quản lý thuế, hệ thống khai thuế điện tử tự động kết xuất thông báo về việc Cơ quan Thuế nơi chuyển đến chưa triển khai hệ thống khai thuế điện tử (theo mẫu 10/TB-KĐT ban hành kèm theo Quyết định này).

Sau đó, hệ thống tự động cập nhật chức năng đối với tài khoản khai thuế điện tử của NNT, đảm bảo tài khoản chỉ có thể tra cứu tờ khai đã gửi điện tử đến Cơ quan Thuế đã chuyển đi.

Hệ thống tự động kết xuất báo cáo danh sách NNT mới chuyển đến, định kỳ, bộ phận KK&KTT kiểm tra theo dõi danh sách NNT mới chuyển đến, báo cáo lãnh đạo bộ phận để tổ chức công tác hỗ trợ NNT kịp thời.

## III. QUY ĐỊNH VỀ IN PHỤC HỒI

Đối với hồ sơ khai thuế, tờ khai đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử, tờ khai đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN được in phục hồi từ hệ thống khai thuế điện tử phải bao gồm đầy đủ các thông tin sau:

- Dòng chữ phân biệt giữa hồ sơ in phục hồi và hồ sơ điện tử gốc “CHỨNG TỪ CHUYỂN ĐỔI TỪ CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ”

- Họ và tên, chữ ký của người thực hiện chuyển đổi;

- Thời gian thực hiện chuyển đổi.

Ký hiệu riêng trên hồ sơ in phục hồi được thể hiện như sau:

<b>CHỨNG TỪ CHUYỂN ĐỔI TỪ CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ</b>	
Họ và tên:	Chữ ký:
Thời gian thực hiện chuyển đổi:	

## IV. XỬ LÝ SỰ CỐ TRONG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ CỦA NNT

Trường hợp NNT, tổ chức T-VAN gặp các vấn đề sự cố kỹ thuật hoặc có lý do bất khả kháng không thể thực hiện khai thuế điện tử và đề nghị Cơ quan Thuế hỗ trợ, hướng dẫn thì thực hiện như sau:

- Đối với vấn đề sự cố về kỹ thuật, bộ phận Tin học có trách nhiệm xử lý kịp thời cho NNT.

- Đối với vấn đề vướng mắc về nghiệp vụ, bộ phận Hỗ trợ NNT có trách nhiệm xử lý kịp thời cho NNT.

Trường hợp NNT không thực hiện được việc khai thuế điện tử do lỗi hệ thống của Tổng cục Thuế, Cục Công nghệ Thông tin Tổng cục Thuế có trách nhiệm tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các Cục Thuế, các Vụ/đơn vị trong Tổng cục Thuế để thông báo, tuyên truyền, hỗ trợ cho NNT thực hiện đối với kỳ kê khai mà hệ thống gặp sự cố.

## V. THEO DÕI, KIỂM TRA VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ CỦA NNT

Hệ thống khai thuế điện tử tại cấp Tổng cục Thuế tự động lập các báo cáo thống kê theo các mẫu từ 01/BC-KĐT đến mẫu 09/BC-KĐT (ban hành kèm theo Quyết định này) để phục vụ công tác theo dõi, quản lý tại cấp Tổng cục Thuế, Cục Thuế và Chi cục Thuế.

Hệ thống khai thuế điện tử tại cấp Tổng cục Thuế tự động đối chiếu kiểm tra đảm bảo tính đầy đủ, chính xác về hồ sơ và dữ liệu kê khai của NNT tại cơ sở dữ liệu khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế với cơ sở dữ liệu Quản lý thuế tại Cục Thuế/Chi cục Thuế.

### Phần III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Tổng cục Thuế

- Vụ Kê khai và Kế toán thuế có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra các đơn vị trong toàn ngành thuế trong việc quản lý đăng ký và khai thuế điện tử của NNT.
- Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT có trách nhiệm tuyên truyền mục đích, lợi ích của việc khai thuế điện tử; cung cấp thông tin, tài liệu, hướng dẫn, hỗ trợ và xử lý các vấn đề vướng mắc về nghiệp vụ để NNT thực hiện tốt việc đăng ký, khai thuế điện tử.
- Cục Công nghệ Thông tin có trách nhiệm đảm bảo các vấn đề về kỹ thuật, hướng dẫn thực hiện cài đặt, vận hành và xử lý các sự cố vướng mắc về kỹ thuật trong việc thực hiện đăng ký, khai thuế điện tử cho các đơn vị trong ngành thuế và NNT.

### 2. Cục Thuế, Chi cục Thuế

- **Bộ phận Hỗ trợ NNT** có trách nhiệm:

- + Tuyên truyền, hướng dẫn NNT thực hiện đăng ký, khai thuế điện tử.
- + Tổ chức tiếp nhận, trả kết quả giải quyết đối với hồ sơ đăng ký thực hiện khai thuế điện tử của NNT.
- + Tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử từ hệ thống khai thuế điện tử vào hệ thống iNTK (nhận tờ khai).

- **Bộ phận KK&KTT** có trách nhiệm:

- + Tổ chức giải quyết việc đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử của NNT.
- + Xử lý hồ sơ khai thuế điện tử của NNT.
- + Giải đáp các vấn đề vướng mắc về nghiệp vụ trong việc thực hiện đăng ký sử dụng và khai thuế điện tử cho NNT.

- **Bộ phận Kiểm tra Thuế** có trách nhiệm:

- + Phối hợp với các bộ phận liên quan tuyên truyền, hướng dẫn NNT thực hiện đăng ký, khai thuế điện tử.
- + Đơn đốc NNT duy trì hình thức khai thuế điện tử.

- **Bộ phận Tin học** có trách nhiệm:

- + Thực hiện triển khai, cài đặt, vận hành và xử lý các sự cố vướng mắc về kỹ thuật đối với hệ thống tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử tại Cục Thuế.
- + Hướng dẫn các bộ phận liên quan trong quá trình sử dụng các ứng dụng phần mềm có liên quan đến vận hành hệ thống.
- + Hỗ trợ, hướng dẫn NNT cài đặt, sử dụng và xử lý các sự cố vướng mắc về kỹ thuật trong việc thực hiện đăng ký, nộp hồ sơ khai thuế điện tử.
- Các Phòng/Đội có trách nhiệm thực hiện sự phân công của lãnh đạo Cục Thuế/Chi cục Thuế trong quản lý đăng ký và khai thuế điện tử của NNT./.

Mẫu số: 01/TB-KĐT

TỔNG CỤC THUẾ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Không chấp thuận đăng ký sử dụng hình thức khai thuế điện tử.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế:....>

Căn cứ hồ sơ đăng ký nộp hồ sơ khai thuế điện tử của đơn vị.

Cơ quan Thuế thông báo không chấp thuận đề nghị nộp hồ sơ khai thuế điện tử của đơn vị. Lý do <chữ ký số do đơn vị cung cấp không hợp lệ>/<mã số thuế của đơn vị không hợp lệ>/<Cơ quan Thuế quản lý NNT hiện chưa triển khai hệ thống khai thuế điện tử>.

Cơ quan Thuế thông báo để đơn vị được biết./.

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 02/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng.....năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Cấp tài khoản sử dụng hình thức khai thuế điện tử.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :...>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, đơn vị đã được Cơ quan Thuế cấp tài khoản sử dụng hình thức khai thuế điện tử với các thông tin tài khoản như sau:

Định danh: <mã số thuế của NNT>

Mật khẩu: <mật khẩu do hệ thống tự sinh>

Để sử dụng dịch vụ đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

Cơ quan Thuế thông báo để đơn vị biết, thực hiện./.

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 03/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng.....năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Cấp tài khoản sử dụng hình thức khai thuế điện tử.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :...>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, đơn vị đã được Cơ quan Thuế cấp tài khoản sử dụng hình thức khai thuế điện tử với các thông tin tài khoản như sau:

Định danh: <mã số thuế của NNT>

Mật khẩu: <mật khẩu do hệ thống tự sinh>

Để sử dụng dịch vụ đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

Đồng thời, Cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã đăng ký khai thuế điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế - T-VAN <tên tổ chức T-VAN>.



<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 04/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng.....năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, đơn vị đã được Cơ quan Thuế cập nhật thay đổi thông tin tài khoản khai thuế điện tử, gồm có:

- Địa chỉ thư điện tử:
- Điện thoại:
- Người liên hệ:
- Số chứng thư số:
- Tên tổ chức chứng thực chữ ký số công cộng:

Để sử dụng dịch vụ đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 05/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng.....năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Xác nhận chuyển đổi hình thức khai thuế điện tử thông qua tổ chức T-VAN.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, Cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã đăng ký khai thuế điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế - T-VAN <tên tổ chức T-VAN>.

Để sử dụng các chức năng của tài khoản đã đăng ký (ví dụ: tra cứu tờ khai, đăng ký thay đổi thông tin, ...) đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

TỔNG CỤC THUẾ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO**

**V/v Xác nhận chuyển đổi hình thức khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, Cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã đăng ký khai thuế điện tử trực tiếp với Cơ quan Thuế tại địa chỉ <http://kekhaithue.gdt.gov.vn>.

Để sử dụng dịch vụ, đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

TỔNG CỤC THUẾ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO**

**V/v Xác nhận chuyển đổi tổ chức T-VAN.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, Cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã đăng ký khai thuế điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế - T-VAN <tên tổ chức T-VAN mới>.

Để sử dụng các chức năng của tài khoản đã đăng ký (ví dụ: tra cứu tờ khai, đăng ký thay đổi thông tin, ...) đơn vị truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

TỔNG CỤC THUẾ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO**

**V/v Xác nhận ngừng sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, Cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã đăng ký ngừng sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử.

Bắt đầu kể từ thời điểm chấm dứt dịch vụ khai thuế điện tử, đơn vị phải thực hiện nộp hồ sơ khai thuế bằng giấy qua bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Cơ quan Thuế. Trường hợp do chấm dứt hoạt động, đơn vị phải thực hiện các thủ tục chấm dứt mã số thuế theo quy định.

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 09/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Xác nhận đã nộp hồ sơ khai thuế điện tử.**

Kính gửi: <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

<...giờ ... phút ... giây , ngày DD/MM/YYYY>, Cơ quan Thuế đã nhận được hồ sơ khai thuế của đơn vị, gồm có:

STT	Tên tờ khai/Bảng kê	Loại tờ khai (Chính thức/ Bổ sung)	Kỳ tính thuế	Lần nộp
1				
2				

Để tra cứu thông tin đã kê khai nói trên, xin vui lòng truy cập theo đường dẫn: <đường dẫn>.

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế

Mẫu số: 10/TB-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../TB-KĐT

Ngày.....tháng..... năm.....

### THÔNG BÁO

**V/v Khai thuế điện tử**

Kính gửi : <Tên người nộp thuế :....>

<Mã số thuế của NNT:....>

Căn cứ vào địa bàn nộp hồ sơ khai thuế theo đăng ký của đơn vị.

Cơ quan Thuế thông báo đơn vị sẽ ngừng sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử kể từ thời điểm đơn vị đăng ký chuyển địa bàn nộp hồ sơ khai thuế. Lý do, Cơ quan Thuế quản lý đơn vị hiện chưa triển khai hệ thống khai thuế điện tử.

Bắt đầu kể từ thời điểm ngừng sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử, đơn vị phải thực hiện nộp hồ sơ khai thuế bằng giấy qua bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Cơ quan Thuế.

Cơ quan Thuế thông báo để đơn vị được biết./.

<Chữ ký số của Tổng cục Thuế>

**Ghi chú:** Thông báo được gửi tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế

Mẫu số: 01/BC- KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**DANH SÁCH NNT ĐĂNG KÝ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày .... đến ngày.....

Cơ quan thuế:

Lựa chọn in:

- Chi tiết  
 Tổng hợp (chỉ gồm các thông tin tổng số)

STT	Tên NNT	MST	Ngày được cấp tài khoản	Chưa nộp tờ khai	Người liên hệ	Số điện thoại	Email
<b>Tổng số NNT: ...</b>							
<b>I - Hệ thống khai thuế điện tử - Tổng cục Thuế: Tổng ....</b>							
1	NNT 1						
2	NNT 2						
....				X			
<b>II - Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN 1: Tổng ....</b>							
1	NNT 3						
2	NNT 4						
....				X			
<b>III - Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN 2: Tổng ....</b>							
.....							

**Ghi chú:** Danh sách được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 02/BC- KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ LOẠI HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày ....đến ngày.....

Cơ quan thuế:

Lựa chọn in:

Mã số thuế:

Loại tờ khai:

STT	Tên NNT	Mã số thuế	Tên hồ sơ khai thuế	Số hiệu hồ sơ khai thuế	Kỳ bắt đầu	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	NNT A	0100100999	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2011	
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2011	
			Quyết toán TNDN năm	03/TNDN	2010	
2	NNT B	0100112620-023	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2011	
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2011	
			Tờ khai quyết toán thuế TNDN	03/TNDN	2011	

**Ghi chú:** Danh sách được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 03/BC-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**DANH SÁCH NNT ĐĂNG KÝ NGỪNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày .... đến ngày.....

Cơ quan thuế:

Lựa chọn in:

Chi tiết

Tổng hợp (chỉ gồm các thông tin tổng số)

STT	Tên NNT	MST	Ngày được cấp tài khoản	Ngày đăng ký ngừng	Lý do ngừng	Người liên hệ	Số điện thoại	Email
<b>Tổng số NNT:</b>								
<b>I - Hệ thống khai thuế điện tử - Tổng cục Thuế: Tổng ....</b>								
1	NNT 1							
2	NNT 2							
....								
<b>II - Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN 1: Tổng ....</b>								
1	NNT 3							
2	NNT 4							
....								
<b>III - Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN 2: Tổng ....</b>								
.....								

**Ghi chú:** Báo cáo được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**DANH SÁCH ĐÃ NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày .... đến ngày.....

Cơ quan thuế:

Lựa chọn in:

Mã số thuế:

Loại tờ khai:

STT	Tên NNT	Mã số thuế	Tên hồ sơ khai thuế	Số hiệu mẫu hồ sơ khai thuế	Kỳ tính thuế
1	2	3	4	5	6
1	NNT A	0100100999	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2009
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2009
			Quyết toán TNDN năm	03/TNDN	2009
2	NNT B	0100112620-023	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2009
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2009
			Tờ khai quyết toán thuế TNDN	03/TNDN	2009

**Ghi chú:** Danh sách này được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**DANH SÁCH CHƯA NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày ....đến ngày.....

Cơ quan thuế:

Lựa chọn in:

Mã số thuế:

Loại tờ khai:

STT	Tên NNT	Mã số thuế	Tên hồ sơ khai thuế	Số hiệu mẫu hồ sơ khai thuế	
1	2	3	4	5	
1	NNT A	0100100999	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2009
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2009
			Quyết toán TNDN năm	03/TNDN	2009
2	NNT B	0100112620-023	Tờ khai thuế GTGT khấu trừ	01/GTGT	02/2009
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	01A/TNDN	Q3/2009
			Tờ khai thuế TNDN tạm tính	03/TNDN	2009

**Ghi chú:** Danh sách được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**THỐNG KÊ TÌNH HÌNH NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày ....đến ngày.....

Loại tờ khai:

Lựa chọn in:  Toàn quốc       Cục Thuế

STT	Chỉ tiêu	Số NNT đăng ký dịch vụ khai thuế điện tử	Kết quả nộp hồ sơ khai	
			Số hồ sơ khai thuế đã nộp	Số hồ sơ khai thuế
1	2	4	5	
	<b>TỔNG SỐ</b>			
	Khu vực DNNN			
	Khu vực DN có vốn ĐTNN			
	Khu vực DN NQD			
	Khác			
<b>1</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 1</b>			
	Khu vực DNNN			
	Khu vực DN có vốn ĐTNN			
	Khu vực DN NQD			
	Khác			
<b>2</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 2</b>			
	Khác			
	.....			

**Ghi chú:** Báo cáo được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 07/BC-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐÃ NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày ....đến ngày.....

Lựa chọn in:  Toàn quốc       Cục Thuế

STT	Chỉ tiêu	GTGT	TNDN	TTĐB	TÀI NGUYÊN
1	2	3	4	5	6
	<b>TỔNG SỐ</b>				
	Khu vực DNNN				
	Khu vực DN có vốn ĐTNN				
	Khu vực DN NQD				
	Khác				
<b>1</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 1</b>				
	Khu vực DNNN				
	Khu vực DN có vốn ĐTNN				

	Khu vực DN NQD				
	Khác				
<b>2</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 2</b>				
	...				

**Ghi chú:** Báo cáo được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 08/BC-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**THỐNG KÊ TÌNH HÌNH CHƯA NỘP HỒ SƠ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Từ ngày ....đến ngày.....

Lựa chọn in:  Toàn quốc       Cục Thuế

STT	Chỉ tiêu	GTGT	TNDN	TTĐB	TÀI NGUYÊN
1	2	3	4	5	6
	<b>TỔNG SỐ</b>				
	Khu vực DNNN				
	Khu vực DN có vốn ĐTNN				
	Khu vực DN NQD				
	Khác				
<b>1</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 1</b>				
	Khu vực DNNN				
	Khu vực DN có vốn ĐTNN				
	Khu vực DN NQD				
	Khác				
<b>2</b>	<b>Cục Thuế/Chi cục Thuế 2</b>				
	...				

**Ghi chú:** Báo cáo được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.

Mẫu số: 09/BC-KĐT

**TỔNG CỤC THUẾ**  
HỆ THỐNG KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ VÀ KÊ KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ**

Ngày..... tháng.....năm.....

Lựa chọn in:  Toàn quốc       Cục Thuế

STT	Chỉ tiêu	Số lượng NNT được cấp tài khoản		Số lượng tờ khai đã nhận			Lũy kế từ khi triển khai
		Lũy kế	Trong ngày	Lũy kế từ khi triển khai	Lũy kế tháng	Trong ngày	
<b>Tổng cộng:</b>							



1	Cục Thuế/Chi cục Thuế 1							
2	Cục Thuế/Chi cục Thuế 2							
	....							

**Ghi chú:** Báo cáo được in tự động từ hệ thống khai thuế điện tử của Tổng cục Thuế.